

Số: 1987 /QĐ-UBND

Bình Thuận, ngày 19 tháng 9 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc điều chỉnh thông tin tàu cá tham gia thường xuyên khai thác  
và dịch vụ khai thác hải sản trên các vùng biển xa (lần 164)**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ  
và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Quyết định số 610/QĐ-UBND ngày 19/3/2013, Quyết định số  
1041/QĐ-UBND ngày 13/5/2013, Quyết định số 1619/QĐ-UBND ngày  
09/7/2013, Quyết định số 729/QĐ-UBND ngày 18/3/2022, Quyết định số  
2025/QĐ-UBND ngày 28/9/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;*

*Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Thường trực  
Ban Chỉ đạo 48&67 tại Công văn số 2850/SNN-VP ngày 14/9/2023.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Điều chỉnh nội dung thông tin của 05 tàu cá tại Biểu ban hành kèm theo Quyết định số 610/QĐ-UBND ngày 19/3/2013, Quyết định số 1041/QĐ-UBND ngày 13/5/2013, Quyết định số 1619/QĐ-UBND ngày 09/7/2013, Quyết định số 729/QĐ-UBND ngày 18/3/2022, Quyết định số 2025/QĐ-UBND ngày 28/9/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh (*theo Biểu chi tiết đính kèm*).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Ngoài nội dung điều chỉnh tại Điều 1 Quyết định này, những nội dung khác của Quyết định số 610/QĐ-UBND ngày 19/3/2013, Quyết định số 1041/QĐ-UBND ngày 13/5/2013, Quyết định số 1619/QĐ-UBND ngày 09/7/2013, Quyết định số 729/QĐ-UBND ngày 18/3/2022, Quyết định số 2025/QĐ-UBND ngày 28/9/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh không thay đổi.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Bình Thuận, Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh; Chủ tịch

UBND thị xã La Gi, thành phố Phan Thiết; Chi cục trưởng Chi cục Thủy sản và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, PCT.UBND tỉnh (Đ/c Hải);
- Lưu: VT, KT. Đúc.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Hồng Hải**

**DANH SÁCH TÀU CÁ ĐIỀU CHỈNH THÔNG TIN  
(Lần 164)**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1987 /QĐ-UBND ngày 19 tháng 9 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

TT	Tên chủ tàu	Xã, phường	Huyện, thị xã, thành phố	Số đăng ký (BTh)	Chiều dài Lmax (m)	Công suất (cv)	Nghề	Số thuyền viên	Ghi chú
<b>Tại Quyết định số 1619/QĐ-UBND ngày 09/7/2013 – đợt 33</b>									
1	Phan Kim Đuộc	Phước Lộc	La Gi	99015	20,4	340	Vây rút chì	17	
<b>Điều chỉnh tại Quyết định này</b>									
	Phan Kim Đuộc	Phước Lộc	La Gi	99015	20,4	<b>750</b>	Vây rút chì	17	Thay đổi công suất
<b>Tại Quyết định số 610/QĐ-UBND ngày 19/3/2013 - đợt 26</b>									
2	Huỳnh Văn Vỹ	Tam Thanh	Phú Quý	98794	18,15	350	Hậu Cần	14	
<b>Điều chỉnh tại Quyết định này</b>									
	<b>Trần Quốc Bón</b>	Long Hải	Phú Quý	98794	18,15	<b>720</b>	Hậu Cần	14	Thay đổi chủ sở hữu và công suất
<b>Tại Quyết định số 2025/QĐ-UBND ngày 28/9/2022 – điều chỉnh lần 140</b>									
3	Phạm Thị Vi	Liên Hương	Tuy Phong	98288	15,7	409	Câu	9	
<b>Điều chỉnh tại Quyết định này</b>									
	<b>Trần Văn Mỹ</b>	Liên Hương	Tuy Phong	98288	15,7	409	Câu	9	Thay đổi chủ sở hữu
<b>Tại Quyết định số 729/QĐ-UBND ngày 18/3/2022 - điều chỉnh lần 123</b>									

4	Lê Thị Hường	Liên Hương	Tuy Phong	98285	16,2	495	Câu	8	
<b>Điều chỉnh tại Quyết định này</b>									
	<b>Trần Thị Ngọc Thúy</b>	Liên Hương	Tuy Phong	98285	16,2	495	Câu	8	Thay đổi chủ sở hữu
<b>Tại Quyết định số 1041/QĐ-UBND ngày 13/5/2013 - đợt 30</b>									
5	Phạm Thị Phương Tâm	Tân Phước	La Gi	96308	15,1	205	Câu	9	
<b>Điều chỉnh tại Quyết định này</b>									
	<b>Nguyễn Văn Hồng</b>	Tân Phước	La Gi	96308	15,1	<b>400</b>	Câu	9	Thay đổi chủ sở hữu và công suất